

Không chuyên khoa s, không gi b t c m t ch c v nào su t th i đ i Vi t Nam công hoà đ nh t và đ nh,



tôi không có tham v ng vi t tài li u đ ghi vào Vi t Nam qu c s . Nh ng tôi ph i c m bút, vì tôi t ng có đ p s ng thân m t bên c nh T ng th ng Ngô đình Di m t năm 1951 cho đ n khi ông ch t th m vào năm 1963. Ông Ngô là m t nhà ái qu c, t n tu vì dân n c, mà bình sinh g p r t nhi u h ng ng i thu c h c đ o đã không bi t nh n xét chân t ng c a ông, và công trình xây đ ng c a ông, i còn vu kh ng cho ông đ m i th t i ác, sau cùng đã gi t ông m t cách dã man, sau khi ông vô t i mà đành gi tay đ u hàng đ tránh cho dân Vi t nh t là quân đ i đ i quy n ông kh i c nh chém gi t l n nhau. Ch t r i ng i ta v n không đ ông an ngh . T i Vi t Nam h ão m ông lên đ em hài c t t Nghĩa đ a M c đ nh Chi lên t n Lái thiêu. T i h i ngo i cũng nh i qu c n i, các nhà văn ít ng i phán đoán công bình, k t c c là th vi n kh p n i trên th gi i ch a đ y p nh ng tài li u hoàn toàn b t l i cho ông.

T tr c t i nay, tôi im h i l ng ti ng vì bi t mình tài m n, đành ph i ch đ i m t ngày tr i xanh mây t nh, nh ng ng i cao ki n h n tôi, nhi u kinh nghi m h n tôi, v trí trong xã h i và trong làng văn cao c h n tôi..., s ra tay bênh v c ông Ngô đình Di m...Nh ng ti c thay cho t i bây gi ch th y m y t báo chí i ngo i (trong s có t Văn ngh ti n phong), và m t nhóm khá nh nhà chính tr , nhà văn, nhà giáo (trong đó có các ông Lâm l Trnh, Nguy n văn Ch c, Hoàng h i Thu và Tôn th t Thi n) dám hiên ngang đ ng lên mà nói th ng ra s th c: ông Ngô đình Di m, t ng th ng đ nh t Vi t Nam c ng hoà là m t con ng i thành tâm yêu n c, t i ít mà công nhi u.

Núp sau trào l u này, tôi b ng b o đ : Hay là chính mình cũng s vi t m t cu n h i kí ghi l i nh ng giai tho i mình bi t v ông Ngô đình Di m tr i qua 12 năm k t năm 1951 cho t i năm 1963? Sách có th đ là: “Tôi th ng nh m t ông b n vong niên: T ng th ng Ngô đình Di m”. p h n th hai h i kí, tôi đ tính s ghi l i nh ng l u ni m c a m t quan sát viên i h u tr ng, v i t cách là b ng h u vong niên, khách quan theo r i các ho t đ ng c a T ng th ng Di m sau năm 1954 . Trong ph n này tôi có th đ a ra nhi u chi ti t v s thành công c a ch ng trình dinh đ i n (H nai, Cái S n, D c M); ch ng trình p chi n l c; các m i giao liên C ng hoà Vi t Nam v i qu c t ; nh ng c m b y C ng s n m n đ i n tôn giáo mà buông kín xu ng đ u ông Di m qua Th ng to Thích trí Quang...Đ c bi t là cu c h i ki n ngày 15 tháng

8 1963, có mặt Đức Cha Ngô đình Thúc và mặt chức sắc cao cấp Hoà Hảo mà tôi không nhớ tên (thì u ông Nhu). Hôm đó chúng tôi thảo luận với chính sách Hoa kỳ và Vatican, tôi nói với những âm mưu đen tối của Đệ nhị Cabot Lodge... Những thí nghiệm mới chuyển đổi họ là để nhìn xét, ai ai cũng thấy được; họ là để nắm quyền chính trị để ngấp nghé, mặt linh mục như tôi cần tránh xa. Kết cục tôi quyệt định chỉ viết ra phần thứ nhất: kể sự qua mặt họ để ngấp nghé của Chí sĩ Ngô đình Diệm vào giai đoạn hơn hai năm ông lưu vong ở Hoa kỳ với hi vọng sẽ không chạm mặt ai, mà trái lại có thể trả lời câu hỏi: Có phải Mỹ đã đem Ông Ngô đình Diệm vào Việt Nam thí nghiệm để thử nghiệm hoà hay không?

1 – Hai quẻ độn (mặt ngôi sao sáng và mặt các thiên thể) gặp nhau

Danh tính ông Ngô đình Diệm vang vọng khắp sông núi năm 1937, khi ông giữ bậc áo mũ, chức Tổng thống Lưỡng vì bất mãn với chính phủ Bảo hộ nên tay áp chế Nam triều. Tuy còn nhỏ tuổi (T.t. Diệm ra đời năm 1901, tới năm 1920 ; niên canh hơn kém nhau gần hai con giáp theo tiêu chu kỳ - xem Giáp Thìn của Tân Văn học Việt Nam TvKiêm sắp xuất bản) tôi cũng tò mò tìm hiểu thêm. Câu phong dao bình dân trên cửa miếu thờ con xứ Huế lúc bấy giờ đã vang xa tới tỉnh Ninh bình, Thanh hoá nơi tôi sống lúc bấy giờ: “Phụ vua không Khố, đào mồ không Bài”; Ông Khố là ai vậy? Ông Bài là ai vậy? Đến đây tôi mới hay: Ông vua là hai bậc lớn nhất của Nam triều dưới triều vua Thành thái, cả hai theo Thiên Chúa giáo, và ông Nguyễn hữu Bài đã cầm đầu phản kháng mới ngai Pháp mạnh tâm xúc phạm tới lăng mộ các vua Nguyễn để tìm vàng; và Ngô đình Khố đã dám lên tiếng bênh vực mới vua nhà Nguyễn mưu đồ tước đoạt. Té ra người theo Thiên Chúa giáo cũng giàu lòng yêu nước như ai, và cả Khố là thân ông Diệm!

Lên lên, vào các năm 1945-1946, lúc đó tôi đang là sinh viên đã học hết các lớp thực hành tại Trường Kỹ thuật, gần Phát Diệm, và sắp sửa làm linh mục, thì bất ngờ tôi có dịp gặp mặt Ông Bà Trần văn Chấn và Ông Bà Ngô đình Nhu (bà Nhu là em gái ông bà Chấn). Cả hai gia đình đều được Đức Giám mục Lê hữu Tâm mời vào “khu an toàn Phát Diệm”, tức là mặt phản huy của Kim Sơn với Phát Diệm là trung tâm. (Vào giai đoạn này Đức Cha Tô tuyên bố trung lập, không theo Pháp, không cần Việt Minh). Hai bà Chấn và Nhu tá túc tại nhà dòng Mẹ Thánh giá ở Lưu phước, còn hai ông Chấn và Nhu thì sống với chúng tôi ở trường Thực hành Kỹ thuật. Cho tới nay trí nhớ của tôi còn ghi rõ hình ảnh ông Nhu, ăn uống như tất cả các sinh viên khác trong trường, mặt mình để ngửa mặt ngâm dùi bóng mặt cây nhãn, mặt coi cá bống lội trong mương; cá lóc, cá rô, cá chép, cá rô, cá rô ...

Năm 1950, tôi là linh mục hiệu trưởng sáng lập trường Trung học Trần Lạc tại Phát Diệm. Qua trung gian mặt linh mục B (cố Jacques Houssa), tôi được Đức Hồng y Francis Cardinal Spellman, Tổng Giám mục giáo phận New York, đề nghị thí là Tổng Tuyên úy toàn thể quân đội Hoa kỳ, cấp cho mặt học bổng tại trường Iona College, New Rochelle, N.Y. Tôi với vài học sinh Anh, cần cấp vào cuốn Anglais sans peine, Vì đã biết sơ sơ La-tinh và Pháp ngữ, chỉ trong vòng một tháng tôi đã được tru chuyển sách báo Anh Mỹ. Những than ôi, không có radio, không có máy ghi âm, thì làm thế nào nói và nghe với mặt ngoại ngữ?

Tìm hiểu chi tiết còn khó khăn hơn. Vào giai đoạn này, bốn năm trước c Địch biên phòng, người Pháp đã bắt đưa muôn trao thêm quy định hành chính cho công chức người Việt. Khi tôi còn hiểu chi tiết là lúc giao thời: các văn phòng ở Hà Nội và ngược lại. Sớm rồi, tôi bay vào Sài Gòn để tiếp xúc với tình hình thực địa. May sao bay trở ra Hà Nội, thì vào đúng lúc người Pháp trao quy định cấp chi tiết khán cho ông Nguyễn Văn Hồng, phó thân trưởng Hội sau này sẽ thay thế người Phú để liên lạc sau đó người này mới cách bí mật (có lẽ vì ông trưởng rồi phải tìm tiếp tục chi tiết đưa vào Bộ Việt cộng sau khi Sài Gòn sẽ đưa hàng chẳng?). Qua trung gian ông Nguyễn phạm Phúc, tôi quen thân với ông Hội, do đó chia sẻ một chút gì, tôi đã có để ý đến các giới thiệu của nhân viên xuất ngoại. Ra khỏi văn phòng, tôi gặp ngay Cha Trần ngọc Thạch, trưởng văn phòng toà Khâm sứ Toà thánh Vatican ở Sài Gòn, bốn người và đồng nghiệp ông ôm một chiếc ghế khán chia đóng cửa của một số khá đông linh mục, chức sinh và tu nữ để họ có thể đi Âu châu và Mỹ châu. Tôi liên tiếp đến và ông Hồng vui vẻ đóng cửa liên lạc. (Sau này linh mục Trần ngọc Thạch sẽ làm bí thư riêng cho Đệ nhị Giáo hoàng Gio-an Phao-lô thứ hai năm). Xét ra, hôm đó tôi được chức năng kiến một biên của lịch sử: đây là lần đưa tiên người Việt có thể vượt biên giới di dân hoàng, mà không cần “xin phép” người Pháp.

Tháng sáu 1950, tôi lên máy bay Air France (một chiếc Dakota 4 cánh quạt) bay nhiều chức năng, qua Bombay, Karachi (bây giờ còn là đất nước), Bahrein, Cairo, Roma, đến người bạn ở Paris. Cuộc hành trình kéo dài hai ngày ba đêm! Tôi kinh thành ánh sáng, chân tay tôi rã rời, trưởng chức năng như tôi chỉ đã long ra khỏi khớp, và đưa thì có ừ ừ: rồi bị phi trưởng của giới, mà với những nghe cánh quạt kêu phành phạch bên tai. Air France chi tiết khách, cho tôi một buổi khách sạn sạch sẽ nghỉ ngơi hai ngày, rồi mới lên để trưởng đi tiếp sang Mỹ.

Ngày nay các hãng máy bay giàu tiện, không hãng nào ngại cho khách du lịch bị trễ của hành trình. Nhưng bây giờ thì khác. Air France cho tôi hay: phi công trực vụ tại Đại tây dương, đến để trưởng đáp xuống đảo Azores, rồi bay thẳng tới phi trưởng Idlewild (nay là Kennedy) của New York. Nhưng vào phút chót, họ đổi ý, và quyết định bay thẳng chức năng với họ: qua Shanon (Ireland), Gander (New Foundland), Boston, rồi New York. Nhưng với tôi là sinh viên Việt Nam đưa tiên làm thủ tục nhập cảnh Hoa Kỳ với chi tiết khán Việt Nam tới phi trưởng Logan ở Boston. Trong lúc đó, chức năng anh Đệ trưởng Chu, một sinh viên Việt tới Mỹ sau tôi không lâu, đã theo lộ trình thông trưởng họ là để trưởng thu qua người Ellis Island, để rồi bóng thối T do tới của New York.

Tới New York, tôi với vàng xin yết kiến Đệ nhị Hoàng y Francis Spellman tới toà Trưởng giám mục của Fifth Avenue, cách văn phòng Air France giảm ba block. Vì nói tiếng Anh mà không ai hiểu, tôi phải dùng một cuốn sổ để ghi bằng chữ viết bắt buộc như của nào, rồi giới thiệu cho người ta đọc... Không may cho tôi, gặp ngay một anh tài xế lái xe mạnh bị trễ ngay chàng sinh viên này lần đưa tiên tới Hoa Kỳ: gã bèn nói li lô một hồi rồi như đã hiểu bị trễ, rồi lái xe vòng vòng qua không

bi ị t là bao nhiêu đ ị ng ph ị m ị t ị toà ị ng giám m ị c. Ôi chao, văn phòng giáo ph ị n N ị u ị c sao mà r ị ng l ị n làm v ị y! Cô th ị k ị h ị n tôi hôm sau tr ị l ị s ị đ ị c đi ị n ki ị n v ị ân nh ị c ị a tôi. Ngà ị r ị t ân c ị n và nói nhi ị u câu mà tôi ch ị ng hi ị u gì. Đáp l ị i, tôi nói gì ngà ị cũng ch ị ng hi ị u n ị t, nh ị ng v ị n th ị y ngà ị g ị t g ị t cái đ ị u, l ị p đi l ị p l ị i: m ị t câu nào đó, c ị nh ị n là không vi ị t ra ch ị . Mãi sau này tôi m ị i bi ị t là ngà ị yên ị i tôi b ị ng m ị t câu c ị a mi ị ng: “That is right! That is right!”

T ị i giáo x ị Đ ị c H ị ng y g ị i g ị m, tôi làm “phó ba” t ị c là sau Msgr Francis Shea, trên tôi còn Cha James Wash và John Sullivan. T ị t c ị là công dân M ị g ị c Ái nh ị lan. Các v ị h ị i tôi t ị đ ị u mà l ị i, Tôi đáp: “T ị Shanon, Ireland”.

M ị y năm đ ị u tôi ph ị c v ị nh ị m ị t linh m ị c vào ngày ch ị nh ị t, và m ị t ngày trong tu ị n; th ị i gi ị còn l ị i, tôi đi h ị c ráo ri ị t, c ị mùa hè cũng không ngh ị . T ị i đ ị n chúng tôi xem Tivi, m ị t máy đi ị n th ị có ng ị n m ị c (screen, monitor) b ị cao ch ị ng hai gang tay, b ị ngang ch ị ng hai gang r ị i, nh ị v ị y máy thu ị c lo ị i khá l ị n. Tôi ph ị n n ị n hình đen tr ị ng không có màu, thì đ ị chi ị u ý tôi, m ị y ông cha l ị p m ị t kính lúp khá l ị n ch ị p kín ng ị n m ị c, ph ị n trên bôi màu thiên thanh, khúc gi ị a màu l ị c, và ph ị n d ị i là m ị u nâu.

Tôi vào tr ị ng l ị n nh ị n h ị c món Hoá. Khuy ị t t ị t ch ị đ ị c và vi ị t đ ị c nh ị ng không nghe không nói đ ị c Anh ng ị đã ch ị ng gây ch ị ng ng ị i gì cho tôi theo k ị p các bài h ị c, vì khi đ ị y môn Hoá ông thầy th ị ng vi ị t công th ị c Toán Hoá rõ ràng trên b ị ng xanh, cho nên dù l ị n tu ị i h ị n đ ị ng li ị u c ị m ị t con giáp, dù đã ch ị m đ ị t đ ị i sinh viên cũng c ị ch ị c năm, tôi v ị n theo k ị p m ị i ng ị i. Ch ị c ị n h ị c thêm vài l ị p ti ị ng Anh, m ị y tháng sau tôi đã ch ị m đ ị t đ ị c giai đ ị n v ị a câ m v ị a đi ị c.

Sang năm 1951, tôi nh ị n đ ị c đi ị n tín t ị Âu châu báo tin có Đ ị c Cha Ngô đình Th ị c v ị i bào đ ị là Ông Ngô đình Di ị m đ ị n sân bay Idlewild, c ị n tôi ra đón. Tôi v ị i vàng tune up chi ị c xe Plymouth, đã cũ mà còn s ị ch s ị c ị a tôi, r ị i v ị n b ị đ ị p nh ị t vào ng ị i...B ị này tôi đã mua tr ị c đó ít lâu đ ị thay th ị cho b ị complet may t ị i Hà n ị i, m ị c vào mà th ị y mình ch ị ng gi ị ng ai ị Hoa kì. B ị a đó, tôi v ị n ch ị a trút b ị đ ị c đáng đ ị p anh chàng nhà quê lên t ị nh, m ị c đ ị u trên đ ị u đ ị i mũ d ị đen, tr ị c ng ị c mang c ị c ị n tr ị ng, và n ị p qu ị n c ị ng nh ị dao c ị o. Nên nh ị r ị ng: h ị i đó k ị ngh ị đ ị t ch ị a s ị n xu ị t các th ị s ị i nh ị n t ị o, có th ị ị i b ị ng bàn là nóng làm ra nh ị ng n ị p r ị t b ị n. Áo vét tông không k ị , qu ị n chúng tôi b ị y gi ị th ị ng may b ị ng v ị i len màu đen, c ị m ị t ho ị c hai tu ị n ph ị i đem t ị i Chinese laundry gi ị t khan r ị i ép b ị ng máy h ị p. M ị c đ ị u s ị c ép c ị a máy khá l ị n, nh ị ng n ị p qu ị n th ị ng ch ị c ị m c ị đ ị c m ị t hai tu ị n là cùng, r ị i ph ị i mang đi ép n ị p l ị i...T ị i sao c ị u kì đ ị n th ị ? Vì giáo sĩ th ị i đó ra đ ị ng không đ ị c hút thu ị c, không đ ị c u ị ng r ị u, áo qu ị n ph ị i t ị ch ị nh h ị t s ị c: mũ “ph ị t” đen đ ị i vào mùa đông, lo ị i Panama tr ị ng đ ị i vào mùa hè. Noblesse oblige mà! Vào th ị p niên 1950, đ ị c đ ị c bi ị t kính

tr ị ng là “1/ Công ch ị c, trên h ị t là T ị ng th ị ng Henry Truman, 2/ Giáo sĩ; 3/ C ị nh sát và th ị ch ị a l ị a. Tr ị con đ ị a nào cũng m ị l ị n lên s ị làm c ị nh sát ho ị c th ị ch ị a l ị a!...Ồi th ị b ị n ph ị ị ng thanh bình, dân tình đ ị n h ị u nay còn đ ị u.

Tr ị l ị i chuy ị n mua b ị complet m ị i. B ị a đó tôi g ị t ra m ị t bên h ị ng Bond (bình dân quá!), mà l ị n n ị đi l ị n l ị i đ ị c Fifth Avenus, Manhattan m ị y vòng, r ị i đ ị u th ị ng ng ị c ị ị n, tr ị nh tr ị ng b ị ị c vào h ị ng Roger Pitts. Cho là khách x ị p (th ị h ị i: khách b ị ị c vào Roger Pitts ai mà không ph ị i là khách x ị p?). nh ị viên h ị ng x ị m x ị t ra đ ị n; m ị i th ị h ị t b ị này sang b ị khác. K ị t c ị c h ị gi ị i thi ị u m ị t b ị hai hàng c ị c, v ị i len m ị n, v ị i giá c ị t c ị . G ị thanh ni ị n Vi ị t Nam nào có bi ị t gì, nghe h ị nói hàng bán theo giá đ ị c bi ị t dành cho giáo sĩ, nh ị t là ng ị ị i ngo ị i qu ị c (?), b ị n vui v ị m ị c ti ị n ra tr ị . V ị nh ị m ị y ông linh m ị c b ị n nghe k ị ai cũng l ị n ra c ị ị i ra n ị c m ị t, th ị ị ng thay k ị ng ị th ị b ị cá m ị p làm th ị t. ị l ị u h ị n, tôi m ị i nh ị n ra áo hai hàng c ị c ch ị thích h ị p v ị i ng ị ị i to con, và hàng may s ị n không bao là toàn m ị, nh ị t là lo ị i may theo kích th ị c ng ị ị i da tr ị ng da đen thì làm sao làm n ị b ị t đ ị c các nét đ ị y đ ị ị ng tính trên thân th ị m ị t h ị n t ị da vàng?

Ph ị i, b ị a đó tôi ph ị p phòng ra đ ị n ông Di ị m, v ị i ý th ị c: Đ ị c Cha Th ị c t ị ng là b ị n đ ị ng song v ị i Đ ị c H ị ng y M ị t ị Roma ngày nào, thì ch ị c ch ị n ông Di ị m s ị đ ị c Đ ị c H ị ng y ị n c ị n đ ị n ti ị p. Mà qu ị nh ị th ị . H ị n n ị a v ị tôi và ông Di ị m cùng chung m ị t ng ị ị i b ị o tr ị là Đ ị c H ị ng y, cho nên hai chúng tôi s ị có nh ị u c ị h ị i s ị ng bên nhau. M ị t l ị n n ị a, tôi đoán tr ị ng: Tuy n ị ông Di ị m l ị u trú là nhà dòng các linh m ị c Maryknoll g ị m hai c ị s ị : m ị t ị Ossining N.Y.(thu ị c ti ị u bang N ị u ị ị c), m ị t ị Lakewood N.J. (thu ị c ti ị u bang New Jersey), nh ị ng m ị i l ị n ông t ị i Manhattan ti ị p chính khách t ị i khách s ị n, thì ông th ị ị ng c ị y tôi đ ị a đ ị n. Có khi tôi còn tình nguy ị n b ị ti ị n riêng thuê khách s ị n, v ị bi ị t ông c ị r ị t thanh b ị ch. Đ ị n đ ị n không có v ị ị n đào đ ị đ ị c l ị i th ị k ị t nghĩa, mà hai “Vi ị t ki ị u” ni ị n canh cách nhau hai con giáp, đã tr ị nên b ị ng h ị u vong ni ị n chí thi ị t. B ị Hoa trung v ị t Tr ị ị ng thành mà ch ị t g ị p đ ị c ng ị ị i đ ị ng h ị ị ng thì b ị t đ ị c l ị c h ị ? T ị i đây tôi h ị i t ị ị ng t ị i anh Nguy ị n xuân Đ ị n, con ông Nguy ị n ph ị m Phúc. Tôi quen bi ị t gia đ ị nh này t ị 1948; năm mà h ị kéo nhau t ị khu t ị (Thanh hoá) ra Phát đ ị m (Ninh bình: khu ba), nh ị m lúc tôi m ị i thành l ị p tr ị ị ng trung h ị c Tr ị n L ị c. Do đó tôi tìm đ ị p ti ị n c ị Anh Đ ị n. B ị a đó, tôi thuê cho ông c ị m ị t phòng cao ráo t ị i khách s ị n Tudor, l ị i thuê cho Đ ị n m ị t phòng bên c ị nh. M ị t nh ị n v ị t l ị ch s ị gi ị p m ị t m ị t thanh ni ị n m ị i l ị n. Hai bên đàm đ ị o m ị t h ị i. Sau đó tôi h ị i Đ ị n nghĩ sao v ị ông C ị thì Đ ị n tr ị l ị i ngay: không ng ị m ị t nh ị n v ị t l ị y l ị ng t ị lâu, mà còn tr ị nh ị v ị y, nh ị ng đáng đ ị ch ị bát, l ị i đ ị n t ị ị ng thì làm sao có th ị h ị p đ ị n anh, làm sao có th ị làm lãnh đ ị o nh ị n dân c ị n ị c? C ị m gi ịc đ ị u tiên là nh ị th ị nh ị ng v ị sau Đ ị n đã nh ị u năm làm v ị c ị toà đ ị i s ị Vi ị t nam t ị i Washington, đ ị ị i quy ị n đ ị i s ị Tr ị n văn Ch ị ị ng.

2 - Nh ị u ng ị ị i mu ị n bi ị t:

H ị n hai năm s ị ng chung v ị i các linh m ị c Maryknoll, ông Di ị m đã làm nh ị ng gì?

Không đi h ị c, không đi tu thì ông làm gì?

M c tiêu s m t ông nh m là tìm nhân tài trong s các sinh viên du h c t i Mỹ và Canada: Hu nh văn Lang, Đ v ng Lí, Bùi công Văn nhân viên Voice of America, Bùi ki n Thành, Nguy n Thái, Nguy n ng c Linh, bác sĩ Th v i ch Minh, và Nguy n đình Hoà vân vân....Riêng Nguy n đình Hoà có ph thân quen bi t ông Di m. Khi Nguy n đình Hoà làm đám c i, ông C đòi tôi đả đi mua quà tng đôi tân hôn.

M c tiêu s hai là ông nghiên c u t i ch chính th và chính tr ng Hoa kì. Trong s các chính khách Mỹ ông g p g nh u n, có các ông Senator Manfield, Justice Douglas, và...J.F. Kennedy lúc y m i b c chân vào th ng ngh vi n. Có l n ông C đ n tôi ph i thuê phòng khá sang, đ c g p g Th t ng Pháp.

V phía chính khách Vi t Nam, ông Di m nh u n ti p hai giáo s B u H i, và Nguy n văn Tho i. Nhà hoá h c ng danh B u H i thì tôi quen tên r i, vì nh u n đã đ c các bài ông nghiên c u v Hoá, nh ng Nguy n văn Tho i? Đ c h i thì C tr l i: “Ông Tho i là m t giáo s Collège de France”. Tôi ng c nhiên: “Chà! ch c ng ph i xu t s c l m, th mà t i sao tôi ch a tng nghe đ n tên.”

M t b a n có Cha Cao văn Lu n t i ra m t. Trong cu n h i kí: “Bên giòng l ch s” linh m c vi t v sau này, Cha t ng thu t khá dài nh ng l n mình g p vua B o đ i, Ch t ch H chí Minh, và ông Ngô đình Di m. ...Vi t v cu c h i ki n gi a ngài và ông Ngô l n y, Cha có biên vài dòng v Linh m c Trn văn Ki m ng i đả ph ng đã đ n cha tham quan N u c. Thú th t tôi cũng có đ p g p vua B o đ i v thăm Đ c Cha Lê h T , và đ l Mi-sa t i nhà th Phát di m. Nh ng h i y tôi ch là thành vi n ca đoàn tr ng th n h c Th ng ki m, nhìn lên ch th y nhà vua ng xa xa trong khuôn viên đ c bi t g n bàn th . Khi c hành thánh l , chúng tôi đã hát nh ng bài plain chant du đ ng, và nh c đa âm (4 dòng nh c đu i nhau) c a Palestrina, Victoria... Không ph i là t kiêu, nh ng dám khoe r ng chúng tôi hát r t hay, và l t t đã đ c chính hoàng th ng ban khen. Tôi cũng có đ p g p Ch t ch H chí Minh khi ông v Phát di m, tôn vinh giám m c Lê h u T làm c v n chính ph . C t i công đ ng Đ c Giám m c (nhà chung Phát di m), c t i nhà h i quán Đ c Cha Tòng, tôi đ ng cách ông H không quá b n năm b c; tôi đ c nghe ng t i c i nói v i dân Phát Di m: “Khi nhà xây còn dang đ , ng i ta th ng b m c g ch v a n m ng n ngang, nh ng nhà xây xong r i ng i ta s đ n đ p đầu vào đ y!!!” Nghe câu sau cùng, tôi n i gai c kh p mình, t đ nh đ u xu ng t i gan bàn chân.

Lúc này (năm 1947) tôi là m t linh m c tr ph trách x H ng đ o. Trên đ ng tìm v Phát di m, ông H đi qua H ng đ o trong m t chi c xe Peugeot. Xe đ ng ch y ch m ch p

ngang nhà th^H ng đ^o, ch^t có m^t em bé trai băng qua đ^{ng} b^x xe đ^{ng} nh^o. Ông H^o vⁱ truyⁿ cho tài x^đ ng lⁱ, b^o c ra đth ng bé đ^{ng} lên. Ông l^y tay phⁱ áo nⁿ nhân, mi^{ng} ng hⁱ: “Em có đau không?” Trⁱ iⁱ, nhân v^t vô thⁿ này mà quét đⁿ giang sⁿ, thì đ^o Thiên Chúa cùng vⁱ các tôn giáo khác s^{kh} n đⁿ to, tôi th^m nghĩ nh^o v^y. Sau này tⁱ N^u u^o c khi đã hi^u bi^t ông c^{nh} u rⁱ, có lⁿ tôi dám đem ông Ngô đình Di^m, so sánh vⁱ ông H^o chí Minh. Tôi than th^o: “^o c chi C^o có tài bi^u l^o lòng th^{ng} dân (hay là m^o dân?) nh^o ông H^o khi ^{ng} đi qua nhà th^H ng đ^o c^a tôi! ^o c chi C^o bi^t t^o i c^o i nh^o ông H^o khi ^{ng} đi n^{thuy} t^{nh} nhà H^o quán Đ^c Cha Tòng tⁱ Ph^{át} di^m!” T^o ng lai đã ch^{ng} minh: tôi khi^p s^o ông H^o và đ^{ng} C^{ng} sⁿ, lⁱ lo ngⁱ cho ông Di^m là r^t đ^{ng}. Nh^{ng} khi gặp kⁱ n vⁱ giám m^c Lê h^u T^o năm ^y, ông H^o đã thân m^t tuyên b^o, “Sau này n^u tôi muⁿ c^o i đ^o, tôi s^o xin Đ^c Giám m^c C^o vⁿ r^a tⁱ cho tôi.” Tài gi^o hình tⁱ m^c này, thì nh^t đ^{nh} tôi không mong ông Ngô theo k^p ông H^o!

Xem đó, càng ngày tôi càng b^o đⁿ, c^o nh^{ng} t^o t^o ng gi^u kín trong đ^u tôi cũng đem ra ra th^o luⁿ vⁱ ông Di^m. Phⁿ ông, ông cũng làm nh^o th^đ i vⁱ ng^o i bⁿ vong niên là tôi. Thu^c giáo x^o Blessed Sacrament ^{New Rochelle}, nⁱ tôi tr^o trⁱ, có m^t tín đ^{Thiên Chúa} giáo ng^o i Trung hoa. Tôi đem ng^o i này giⁱ thi^u vⁱ ông Di^m. Bi^t thân th^o ông Di^m rⁱ, sau đó không lâu, ng^o i bⁿ Trung hoa c^a tôi đã g^o i th^m i hai chúng tôi tⁱ ăn c^m T^u tⁱ nhà. Th^o vi^t b^{ng} Hán t^o, hⁿ ch^o s^o đón khách vào cuⁱ tuⁿ, trúng “đ^o l^o c nh^t”. M^c hi^u bi^t Hán t^o c^a tôi lúc đó còn hⁿ h^p. Đ^c th^o, tôi ng^c nhiên: “^a, sao ng^o i Công giáo lⁱ mⁱ khách Công giáo tⁱ nhà ăn trúng vào ngày th^{sáu} phⁱ i kiêng th^t?” Ông Di^m không ngⁱ nói cho tôi hay: “Đ^o l^o c nh^t c^a Trung hoa là ngày th^o b^y c^a ta”.

Ông còn thân m^t hⁿ đⁱ vⁱ tôi trong giai thoⁱ sau. C^o khi có ông C^o hiⁿ diⁿ, mⁱ i lⁿ nghe ng^o i ta hⁱ nguyên quán, tôi th^{ng} tr^o lⁱ mình là ng^o i Ph^{át} di^m. B^a đó, ông C^o nh^o thích khu^u tay vào hông tôi mà tr^o lⁱ thay: “Cha Ki^m là ng^o i Ph^{át} di^m đó”. B^{ây} gi^o tôi mⁱ v^o l^o: ông C^o đⁿ tôi tránh tên húy vì theo phép giao t^{Vi^t Nam} nên tránh g^o i tên cúng c^m ng^o i có m^t. Không may cho tôi, vì quá Tây ph^{ng} hoá, tôi s^a luôn “Di^m” thành Di^m” tr^o c m^t mⁱ ng^o i, mà không nh^o r^{ng} Hán t^o m^t ch^o có c^o hai âm là Di^m và Di^m.

Ngày x^a m^t nhóm th^o n^o xây nhà th^o cho m^t h^đ o, có linh m^c nhi^m s^o mang quý danh là H^o. Su^t th^o i gian xây c^o t, ng^o i ta đã tránh tên “H^o” mà khi cⁿ b^t m^{ch} g^{ch} đá, ai ai cũng g^o i: “Cháo đây”.

Vì muⁿ ông Di^m thay đⁱ b^u khí cuⁱ tuⁿ, m^t hôm tôi mⁱ ông lⁱ thăm tôi. Vⁿ s^{ng} chung m^t nhà vⁱ các linh m^c M^ĩ, thi^u tⁱ n nghi ti^p khách, tôi ch^t n^y ra ý kⁱ n. “Hay là mình m^o n các tu n^o ^{College of New Rochelle} giúp?” S^o là không xa nhà các linh m^c, có m^t t tr^{ng} cao h^c chuyên đ^y các cô chiêu con gái nhà gi^u, phòng ^c r^t đ^p, do các tu n^o

dòng Ursuline đi❐u khi❐n. Nhóm n❐ l❐u này có h❐c l❐c r❐t cao, l❐i giàu lòng t❐ bi bác ái: mong h❐ s❐ giúp tôi, m❐t linh m❐c s❐ t❐i. Đ❐ng th❐i, tôi l❐i e dè không mu❐n cho h❐ bi❐t ông Di❐m là ai, vì s❐ mang t❐ng linh m❐c mà làm chính tr❐. Nh❐ v❐y ch❐a ch❐c h❐ s❐ ch❐p nh❐n l❐i tôi yêu c❐u mà thay tôi ti❐p khách? Ai ng❐: ch❐ vì n❐ l❐i m❐t linh m❐c b❐n s❐, h❐ đã không ng❐n ng❐i dành riêng cho khách m❐t căn phòng r❐ng rãi trong khuôn viên ngôi tr❐ng c❐a h❐, m❐i khách ănn g❐ su❐t hai ngày th❐ b❐y và ch❐ nh❐t. B❐a c❐m ch❐ có hai chúng tôi ng❐i ănn, tr❐ng m❐t ănn c❐n m❐t v❐ giáo s❐ đ❐i h❐c vô danh, ng❐i da tr❐ng, h❐ng hào trong b❐ trang ph❐c tu n❐. Nàng t❐n tình b❐ng c❐m rót n❐c ph❐c th❐ hai ng❐i Vi❐t chúng tôi su❐t hai ngày. H❐i v❐ đ❐m ng❐ có ngon không, ông Di❐m tr❐ l❐i,: “B❐u khí r❐t thanh t❐nh, gi❐ng ng❐ r❐t êm ái th❐m tho, nh❐ng h❐ c❐n gì mà ph❐i thay ch❐n đ❐m m❐i t❐i, và khăn lau trong bu❐ng t❐m m❐t ngày ba l❐n?” Ôi! Tình th❐n tu n❐ dòng Ursula vào th❐p niên 1950 sao mà cao v❐i v❐i làm v❐y!

Tr❐ v❐ cu❐c c❐ H❐ t❐i thăm Đ❐c Giám m❐c Lê h❐u T❐. Cũng hôm đó, ông H❐ sau khi tham quan khuôn viên thánh đ❐ng đã t❐n b❐ ra t❐n b❐ h❐. Đi ngang qua nhà ông giáo Hu❐ (tr❐ng c❐a là nhà ông phó Bá ph❐ thân ông giáo Hu❐, và trong m❐t th❐i gian t❐ 1885 đ❐n 1890, cũng là n❐i C❐ đ❐ Gi❐n, theo l❐i m❐i c❐a Cha Tr❐n L❐c, đã m❐ tr❐ng d❐y Hán t❐. (Xem t❐n sĩ Nguy❐n t❐ Gi❐n trong cu❐n T❐ đ❐n văn h❐c L.m. Tr❐n Văn Ki❐m s❐p phát hành), ông H❐ buông ra m❐t câu cho t❐i nay tôi v❐n cho là khó hi❐u: “C❐nh v❐t y nh❐ x❐a không có gì là khác” (???)

Có l❐n chính khách Mỹ ph❐n n❐n v❐i tôi: linh m❐c đ❐ cao t❐ cách l❐nh đ❐o c❐a ông Di❐m, và c❐ Đ❐c Cha Th❐c cũng làm nh❐ th❐, nh❐ng chúng tôi c❐n thêm ch❐ng nh❐n, vì Đ❐c Cha Th❐c là anh đ❐ cao em thì có chi là l❐. Ông Di❐m b❐n m❐i Đ❐c Cha Nguy❐n ng❐c Chi quá b❐ sang Hoa kì, th❐y Đ❐c Cha Chi g❐p khó khăn khi phát bi❐u ý ki❐n b❐ng Anh ng❐, ❐ng m❐i thêm Đ❐c Cha Hoàng văn Đoàn sang Hoa kì. Đ❐c Cha h❐ Hoàng to con, l❐i có m❐t b❐ râu quai nón vĩ đ❐i. H❐n n❐a ngài l❐i là m❐t h❐c gi❐ b❐ng c❐p cùng mình. Ngài nói thông th❐o Anh ng❐, l❐i bi❐t đ❐c Thánh Kinh b❐ng t❐ng Hi bá lai, c❐ng Do thái. M❐t hôm, ngài cùng chúng tôi đi xe đi❐n ng❐m t❐i Manhattan N❐u ❐❐c...R❐t ít linh m❐c, ph❐ng chi là giám m❐c đi xe đi❐n ng❐m, cho nên v❐a th❐y đoàn chúng tôi ba ng❐i (g❐m c❐ C❐ Ng❐) b❐c lên xe, ai cũng ng❐c nhiên. Làm th❐ nào mà m❐t ông có b❐ râu Quan Công, m❐c áo overcoat khi tr❐i ch❐a l❐nh l❐m, dáng d❐p y h❐t m❐t đ❐o s❐ (Rabbi) Do thái, l❐i đi bên hai ng❐i Á đông, m❐t ng❐i mang y ph❐c linh m❐c La mã? N❐u ❐❐c có r❐t đông công dân Mỹ g❐c Do thái, và c❐ nh❐n h❐ng đ❐y toa xe đi❐n: ai ai cũng ng❐c nhiên vô cùng. T❐i khi ông “rabbi” rút sách Hi bá lai ra đ❐c, thì thiên h❐ không còn h❐ nghi gì n❐a. H❐ ủa nhau t❐i h❐i ngài b❐ng t❐ng yiddish xem có đúng ngài là m❐t ông rabbi không? Lúc này Đ❐c Cha Đoàn m❐i m❐ áo ngoài cho h❐ xem cây th❐p giá đeo tr❐ng c❐ng mà xác đ❐nh mình là Giám m❐c Thiên Chúa giáo, thông th❐o c❐ng Hi bá lai mà không bi❐t t❐ng yiddish. Ai ai cũng b❐ c❐i, đàn ông đàn bà xúm l❐i ồm h❐n ông Quan công có b❐ râu nh❐ các tín đ❐ Do thái chính th❐ng.

Tr❐ng c❐ khi tr❐ v❐ n❐c, Đ❐c Cha Đoàn, v❐n thu❐c h❐i dòng Đa minh (Dominicans) có nh❐ cha Fahey tr❐ tr❐i m❐t tu vi❐n Đa minh ❐ N❐u ❐❐c thu l❐m “t❐n xin l❐” t❐ giáo dân Hoa kì, r❐i

gọi vào Bộ cảnh cho ngài. Cha Fahey gọi tôi tham gia, và công việc được tiến triển tốt đẹp đến cuối ít lâu thì mặt buổi tối khuya, đến gần đã đến 11 giờ, Cha Fahey gọi điện báo tin đến tôi: Tòa thánh Vatican được toà Khâm mục tại Việt Nam báo tin: Đức Cha Đoàn nghiêng theo Cộng sản!! Phải lập tức chấm dứt cuộc lệ quyên báo trở Giám mục Đoàn ngay". Hai chúng tôi tin rằng Đức Cha báo vu oan, nhưng chờ biết hôm đó khóc thét. Về sau chúng tôi biết thêm: Đức Cha Đoàn báo bị bắt sang nhà dòng Đa minh tại Hồng Kông. Nhưng mặt oan khuất của ngài tôi thì hiểu ra càng ngày càng rõ, vì chính ngài trở về khi rời Việt Nam, đã báo Cộng sản để thoát, và nhờ vậy tôi cũng nên được do được Cộng sản dần dần.

Thời gian trôi qua lặng lẽ. Vì tiếp tục học tiếp luôn cả mùa hè, và báo khá nhiều giờ học tại phòng Lab tại được tiếp tục luôn cho mặt số credit vì mặt báo Baccalauréat Pháp do được học Hà Nội tiếp hai năm 1940 và 1941, tôi lãnh báo BS Hoá vật số, để sau đó theo học khoa Lí tại trường Fordham, tham gia với Dr Hess, và giáo sư gốc Đức tiếp tục tiếp Nobel vì đã có công khám phá ra tia vũ trụ (cosmic ray). Đến gần cuối tuần tôi vẫn liên lạc với ông Diễm. Thấy ông có phần sốt ruột tình trạng chính trị, tôi mách cho cần nên có mặt hobby. Tôi vẫn say mê chụp hình ngay khi mặt sang Hoa kì, nào là Rolleyflex, nào là Leica, tôi cũng mặt chiếc Graphic lớn. Chụp đen trắng rồi tôi chụp màu, và để ra như ra giấy, tôi được tiếp do số được buổi tại nhà trường thì học cả giáo xứ. Như màu Kodak tôi phải đưa ra tiệm, nhưng như màu Ansco thì tôi rửa ngay tại nhà. Tôi hỏi tôi theo học trường Forham, tôi càng mê máy như học, vì tại đây trong phòng thí nghiệm khi mua phân tích thành phần các chất, các giáo sư dạy tôi phương pháp dùng điện trở cao mà chụp quang phổ (spectrum). Cuối cùng hai chúng tôi ghé vào tiệm Peerless gần nhà ga trung tâm phố 42, và tôi đã giúp ông cả là chọn mặt chiếc máy như, tôi mua thêm cuộn dây chụp và rửa hình. Tôi không ngờ khi đem ông vào nghề chụp ảnh thanh lịch này tôi sẽ giúp kẻ xấu báo bôi nhọ thanh danh của Tổng thống Ngô đình Diễm: Sau khi hỏi sát ông xong, báo chúng vào buổi ông học là kiêu miến. Tôi không hiểu, nhưng học là mặt tiếp tiếp chí để cách chụp và chụp ảnh. Chắc hẳn để tiếp máy chụp là phong cách và ngạo mạn. Chúng bèn phao lên là Tổng thống Diễm chụp ảnh kho thân. Báo Photography đâu có thu về lợi Playboy?

Vào giai đoạn này, thấy ông Diễm có thì giờ đàm đạo vu vơ với tôi, hiểu tôi hỏi cần có ý kiến gì về Chế độ chính Hồ chí Minh? Cái ngày Ông Bà Chấn hưng và ông bà Nhu tìm về Phát diễm, tôi học mặt không biết ông Ngô đình Diễm không về theo gia đình, thì liệu có đi phương nào? Hiểu người xì xào: nói là Đức Cha Lê hữu Tâm về chính phủ, ông Hồ đã mặt cả cho các ông bà Chấn hưng Nhu tìm về Phát diễm, nhưng về với ông Diễm là Hà Nội. Tôi mua mặt biết mặt giao tiếp giữa hai người tiếp xấu như ra sao? Nhưng không một lần nào, ông Diễm bình luận với tôi hay mặt cả ai với ông Hồ.

Về sau khá lâu, tôi nghe mặt ngu ngốc tin nói rằng: Khi báo Hoa kì đến ép tiếp được cùng, ông Diễm có như giáo sư Báo Hồ làm trung gian mặt mặt vài cuộc hoà đàm bí mật với để đi ông Hồ tại Tánh Linh, khi cho mặt số chính khách Mỹ đã đưa vào đó mà gọi tiếp cho ông Cabot

Lodge, đến sở Tổng Thống J.F.Kennedy...Nói với Tánh Linh, tôi liên lạc tổng tài Đốc Bà Tapao, phó tổng Đốc Ma-ri-a chấp tay cứu nguy cho nước Việt Nam, mặt công trình tôi đã nghe lời ông Diệm mà dứt khoát nghỉ ngơi. Hỡi tôi Phú nhuận đem tổng bang xi măng, tôi chỉ huy công trình lắp tổng đài trên ngọn đồi giữa rừng xanh, chỉ cách Tánh Linh có dặm bảy cây số. Tổng đã hiến linh, và đã trở thành mặt đưa đi hành hương.

3- Vua Bảo Đại mời ông Diệm vào nước chấp chính lần thứ nhất

Mùa hè năm 1953, trung tuần tháng 6, ông Diệm gọi tôi mà nói: “Hoàng đế Bảo Đại mời tôi trở vào nước chấp chính”. Tôi dứt mình. Theo tôi nhận xét thực trạng, thì các chính khách Mỹ rất là; không ai chú ý gì tới Việt Nam cả. Nhiệm vụ người vào chấp chính ông Hồ Chí Minh là ai. Thực chí có người (đã học qua trung học) tò mò hỏi tôi: “Thưa Cha, thực mà nói thì này là không phải, nhưng con không như Việt Nam đang chờ nào trên bàn đồ, và không biết phải nên Việt Nam còn đi tới đâu thân, hay là họ đã biết mặt quốc áo?!”

Mãi tới gần một tháng sau khi trở nên Biên phòng nên ngày 13 tháng 3 năm 1954 (số thật thì ngày 26 tháng 6) và có lẽ cũng vì nghe lời Đốc Học y Francis Spellman kêu gọi, ngày mùng 7 tháng tư năm 1954 tổng thống Eisenhower mời lên tiếng can thiệp, khi ông xuống lên thuyết Domino: “Nếu Việt Nam sụp đổ trước sức tấn công Cộng sản quốc tế với Liên Xô và Trung Hoa cộng hòa Hà Nội, thì mọi nước ở Đông Nam Á sẽ khó mà đứng vững được”. Đó là tình hình cả một năm sau mới xảy ra. Thật vậy, vào giữa năm 1953, khi lãnh thổ Hoa Kỳ và Nhật là trong Bức Cung, gần cả Tổng thống Eisenhower mời lên cầm quyền đầu năm 1953, không ai lưu ý tới Việt Nam cả. Tôi sao hoàng đế Bảo Đại kêu gọi chỉ sĩ Diệm sớm sửa soạn như thế này? Đốc học hỏi tôi rồi dứt khoát: “Đốc Mỹ bắt đèn xanh, không phải để tôi quy củ hàng là để. Chờ rồi ng vào nước nhà rồi, tôi sẽ còn cần họ tiếp sức mới hẳn ng để để ng tin cậy a Múc tở khoa, Bức kinh và Hà Nội. Nhưng vậy là bỏ công tôi sống hơn hai năm ở Hoa Kỳ. Vì tôi trở vào sẽ không do Hoa thành dân quy định, nhưng sẽ tu dưỡng công cuộc Hoàng đế Bảo Đại dàn xếp với Champ Élizée có hạnh thông hay chẳng.” Tôi mù tịt không biết Cụ muốn nói gì. Với giọng thông thạo, cụ yên ủi: “Sang Âu châu, gặp nhà vua rồi, nhìn thấy tình hình sáng tỏ hơn, tôi sẽ từ bên đó đánh điện tín cho Cha theo rồi, để cha thông báo cho các anh em chúng em bên này yên lòng”.

Kể đó, ông Diệm rời bỏ nhà dòng Maryknoll. Lakewood, New Jersey với thung nhai anh chị Bùi công Văn tới lúc không xa góc Đông bắc công viên Central Park, ở Manhattan. Một phái đoàn rất nhỏ gồm 5 người là anh chị Bùi công Văn, các anh Đốc và ng Lí, Bùi kiến Thành và tôi lên hai chiếc xe tháp tùng ông Cố phi tổng Idlewild. Đến ng khi đến máy bay, Chị Bùi công Văn la lên: “Kìa! Cụ vào nước mà cứ trốn không có cà vạt!” Nghe nói anh Bùi kiến Thành (con ông Bùi kiến Tín, mặt trong số rất ít người biết ông Diệm không làm ra tiền, cho nên thành thạo có góp lí tài giúp ông – tôi biết chỉ tiền này vì chính ông có lần nói như cho tôi nghe), đã tình nguyện bỏ tiền mua cà vạt cho ông Diệm.

Ngày kia tiếp, tôi được đến thăm Paris: “Tout va bien” rồi thì đó mới liên lạc...

Khá lâu sau ông cũng mời gọi cho tôi một buổi họp mặt công cuộc Hoàng đế Bảo Đại đi du đình với Pháp không xuôi xẻ, và trước tình thế mới, ông phải rời nhà ông Ngô đình Luyện - chỗ là nơi tạm trú - mà bỏ nước Pháp, tìm sống trong nhà dòng Saint André ở Bruges, nước Bỉ, mà nhận nơi chỗ mới thêm. Tôi vẫn tìm kiếm đến khi có ít nhiều về thành phố Bruges...

Đó là tất cả đến tận cuối của đời cuộc “Mở đầu ông Diễm về làm Tổng thống và thiết lập Cộng hoà Việt Nam với cờ vàng ba sọc đỏ.” Sở dĩ Bảo Đại không trao cho ông Diễm một công việc gì, không ủng hộ ông Diễm một nhiệm vụ gì, không bổ nhiệm cho ông Diễm một chức vụ nào. Như có bà Bùi công Văn và anh Bùi kiến Thành ông cũng mời nhận ra bộ cánh của mình còn thiếu cả vật, rồi thì đến ông có người khác đem một chiếc cà vạt mua với phi trường, gửi lên trước người cho ông....

Đây mới là lần đầu tiên năm 1953, Hoàng đế Bảo Đại với ông Diễm trở về. Mùa hè năm 1954 nhà vua sẽ kêu gọi ông Diễm trở về lần đầu tiên hai nhà sẽ thấy sau này.

4- Cuối năm 1954, tôi bỏ Hoa Kỳ trở về Việt Nam phục vụ Tổng thống Diễm với tư cách quan sát viên miền phí

Năm 1953 đợt đầu của môn học BS Physics, tôi chuyển sang trường New York University uptown không xa lắm từ Fordham cũ của tôi là bao, để chi phí chi phí theo học môn Quantum Physics. Tôi chọn các môn học kỳ này chỉ vì tính tôi thích tìm hiểu. Chắc hẳn tôi đã là một quá tuồng sinh viên rồi, đã quy định tâm trí nên phải học với giáo sư rồi thì cần chi phí khi công cộng theo thời gian học buổi học tìm môn học làm phần tiếp theo thân trong xã hội làm gì? Chính vì thế, học qua các lớp ở uptown, và đến khi học tiếp môn Quantum Physics năm thứ hai ở campus downtown, gần với hai ngôi nhà của tôi ở Trung tâm mua sắm, sẽ là một tiêu chuẩn cho nhóm Học giáo quá khích phá hoại sau này, khi về nghe tin ông Ngô đình Diễm được hoàng đế Bảo Đại mời về chấp hành lần đầu tiên hai vào giữa năm 1954, tôi quyết định bỏ học theo ông trở về Việt Nam.

Sách nói “đoạn trường thay lúc phân kỳ”, nhưng cuộc tôi chia tay với Đệ Nhất Hạng y Francis Spellman lại khác hẳn. Bữa cơm li biệt được thiết lập tại dinh Đệ Nhất Hạng y gần nhà thờ St Patrick, Fifth Ave. Quanh bàn Đệ Nhất Hạng y có đến số Việt Nam ông Trần văn Chánh, và hai đứa con cùng cả ngài ngẩng nhìn Việt là anh Nguyễn đức Quý và tôi, cả hai có may mắn được ngài bảo trợ cũng như ngài đã bảo trợ ông Diễm hồi nào. Cơm nước xong, ngài cho chiếu phim ghi lại cảnh nhân dân Bắc Việt trở về Cộng sản chấp nhận vào Nam theo ông Diễm. Tôi khung hình một phần nhỏ Việt Nam với áo quần thân thiết khăn mặt quàng, hát hò một tay bẻ con thơ, một tay bẻ hình Đệ Nhất M

hàng cứu giúp, ngài đã không cảm động gì cả. Chính như tôi lúc này, tôi là 40 năm sau ngày tôi gặp Ông Hoàng y Spellman, bạn nào như tôi bà mẹ đau khổ, và tôi khẩn Ông Hoàng y lâu nay của tôi, tôi cũng không cảm động gì cả.

Hiện nay anh Quý đã hỏi tôi. Sau khi được ông Ph.D về môn Sinh học anh đã là một nhân viên kỳ cựu trong Hội đồng Ung thư ở New Jersey. Khi ông Diễm đặt chân lên Hoa Kỳ lần đầu, Quý cũng mới tới New York được đó không lâu. Tôi đưa hai người gặp nhau ở nhà anh Ông Thanh. Về mặt ông Diễm, Quý chỉ ý và vai mà hỏi: “Anh mới sang đây hả? Anh theo học trường nào?”

Trước khi ông Diễm đặt chân tới Việt Nam, tôi có tiếp xúc một bác sĩ ông Nhu gọi tôi về giúp chính phủ. Lá thư này khiến cho ký ức tôi nhớ lại một câu chuyện vui vui xảy ra khi tôi mới nhận được một cuốn sách MS Physics trong tay. Hồi đó, tôi chỉ nhận thấy hai cuốn sách lâu, có thể gọi là một là các nước Âu châu, hằng say tái thiết xã hội. Vì vậy sinh viên tôi nghĩ phải học về Bachelor degree bắt buộc là môn gì, dù không thi vào học thì tìm cho mình một việc làm ngon lành. Cũng may tuấn là trước ngày phát hành, các hãng lớn đều mua văn phòng ngay tại khuôn viên nhà trường để kêu gọi nhân tài. Tôi tôi nghĩ MS tại Forham với người bạn là tiếng Đức, tên tôi lại mang tên K rất thông dụng tại Đức. Cả ba nguyên tố: khoa học, Đức ngữ và văn K tác hợp với nhau, làm thành một lá thư của bạn ngoại giao Đức, mới tôi trở về phước cho Vaterland! Cũng nhiên tôi phải chờ hai lần mới tôi nghĩ Đức cũng như tôi ông Nhu. Vì vậy bảo ông Diễm, tôi xác định mình đã làm lĩnh vực thì trở nên dễ dàng một lòng nghĩ đến không làm chính trị, nhưng cũng nhiên tôi sẽ làm theo dân tôi nguyện phước và từ quí.

Tôi về tới Việt Nam, thì ông Diễm đã bình định xong xã hội và thực hiện xong việc trở về cứu dân ý cho phép ông tôi Thanh trở về làm Tổng thống thay thế vua Bảo Đại. Nhìn vào hiện tình Iraq đòi hỏi Hoa Kỳ hi sinh không biết bao nhiêu mạng người, và chi phí không biết bao nhiêu tỉ mĩ kim, mà việc lớn vẫn chưa hoàn thành, người ta mới nhận ra được tài kinh bang tế thế của ông Diễm siêu việt tôi chỉ nghĩ nào. Đúng như câu nói của bình dân “Trời voi bẻ rợ” và một câu bình dân hiện nay: “Tay không biết chớ cái.” Ông đã đưa tôi nghĩ được mã tái tạo giang sơn miền Nam trong một thời gian ngắn.

Được tin người bạn vong niên trở về, ông như Bác sĩ Tuyển tôi trở về công việc Phát diễm ở Phú Nhuận mới tôi vào dinh Đức Lập. Bác sĩ nói: “Cha sẽ vào lại công an thôi”. Tôi hỏi “Sao phải vào lại công an thôi?” Bác sĩ đáp: “Vì ý Tổng thống muốn như vậy. Nhân tôi xin hỏi: Cha có xe hơi không?” Tôi trả lời: “Mình sẽ đi taxi”. Bác sĩ nói: “Nhất thiết cũng được”.

Xin lỗi nna vì tôi viết ông Nhu. Tôi hỏi: tại sao có lẽ nghi ngờ mà tôi phải đón tôi vào dinh để có thể nhìn kỹ trên? Tôi tin rằng đó là sáng kiến riêng của Tổng thống Ngô đình Diệm, và hình như không được ông Nhu tán thành cho lắm, khi nào cho tôi đó và sau trong nhiều dịp gặp gỡ, ông Nhu nói không nguôi như thế, thì cũng không bao giờ tôi ý thức tình với tôi. Hơn ông Diệm còn có Nhu và các, một hôm chúng tôi đến thăm gia đình anh Cháu Bùi công Văn – thì anh Bùi công Văn xin chụp hình ông C và tôi, vai sánh vai chung trong một tấm hình. Ông Ngô đình Diệm cho phép ngay, và cách đây chừng 20 năm, tìm đến Virginia thăm ông bà họ Bùi lần sau cùng, tôi còn thấy Album gia đình với tấm hình này, nhưng tấm hình hai tôi đã về Sài Gòn được năm 1955 đã bỏ ông Nhu sai ngớ ngẩn tôi đến nhà thu hồi để huân đi (vì sao tôi không xứng đáng để sánh vai với Tổng thống?) Sự cố xảy ra vào quãng năm 1961.

13 / 15

đồng bào đáp ứng thế nào? Nhưng thấy Tổng thống muốn chấm dứt cuộc hội đàm, tôi đã không dám hỏi.

Qua ngày 11 tháng 10, Pháp quân rời Việt Nam, và ông Hồ Chí Minh lên ngôi ghế Chủ tịch Dân chủ Việt Nam Cộng hòa. Nhưng phải đợi cho tới ngày 24 tháng 10, tổng thống Eisenhower mới gửi một công văn cho Tổng thống Diệm hỏi Mỹ sẽ giúp miền Nam, và để chứng minh ông sai tổng thống J. Lawton Collins làm đại sứ Mỹ ở Sài Gòn. Bình phẩm về việc này, Tổng thống Johnson về sau có lẽ nhìn nhận rằng: đây là lần đầu tiên Hoa Kỳ bắt tay với chính phủ Ngô đình Diệm.

Vì thành tâm phục tài ông Diệm, tổng thống Mỹ đã mời Tổng thống đệ nhất Cộng hòa Việt Nam sang Mỹ ngày mừng 8 tháng 5 năm 1957. Nhân dịp này, ông tôn xưng Tổng thống Diệm là kỳ nhân châu Á (the Miracle Man of Asia). Và T.t. Eisenhower đã ra lệnh phi trưởng Dulles đón ông Diệm, rồi tiếp đãi một cuộc vinh danh quý khách (VIP) tại Manhattan. Ngày vinh danh đó, Tổng thống Việt Nam đứng trên một chiếc xe hội mui trần, vẫy tay chào công chúng hai bên đường...Đoàn xe tiếp đón qua các phố chính, đến biệt thự công trường Time Square (một khúc châu Broadway), thì giầy confetti muôn màu bay xuống không dứt như một trận mưa hoa đào...

Dù vậy mặt lòng, Hoa Kỳ chấp nhận nhân viên chuyên môn sang Việt Nam làm công việc, và chỉ tiêu rất ít cho ông Diệm. Sánh với gần 3 triệu binh lính ở Việt Nam hiện nay gửi về Việt Nam hàng năm thì số tiền Hoa Kỳ phải bỏ ra giúp đệ nhất VN Cộng hòa thực là không đáng kể. Tôi không nắm chắc được con số, nhưng dám quả quyết số tiền Ông Diệm nhận được từ Hoa Kỳ không bao giờ lên hơn 500 triệu USD một năm. Thế mà Quốc trưởng đệ nhất Việt Nam cộng hòa được quốc tế kính trọng, người dân trong nước được hạnh phúc an ninh, Cái Sơn, Hoàng tử hoang dã đã trở thành làng xóm trù mĩ. Chùa chiền và nhà thờ mọc lên như nấm...

Tôi thay sang thời kỳ đảng Dân Chủ cầm quyền, không ai hiểu được vì lý do gì, Tổng thống J. F. Kennedy muốn đưa quân Mỹ sang Việt Nam.

Tổng thống Ngô đình Diệm can ngăn. Có lẽ ông nói với tôi: “Hiện nay Việt Nam chưa cần Hoa Kỳ viện trợ mặt số phi công oanh tạc và máy bay chiến đấu có tầm xa. Với ngân sách, các cấp chính quyền sẽ liên lạc được với nhau mà bảo vệ hậu hỷ nhân an ninh cho quốc gia. Còn gì để quân Mỹ phải kéo sang đây mà thêm đổ máu cho quân Mỹ và nhân dân Việt? “ Thế rồi vì quý trọng sinh mạng, vì yêu nước, ông quyết liệt từ chối đi nghênh chào Bành Chung. Ngày mừng 4 tháng chấp nhận lịch năm 1960, Đệ nhất Hoa Kỳ Elbridge

Durbrow, đánh đấm nỡ Hoa thßnh nhß: “It may be necessary to consider alternatives to Diem”.

Tin tức từ Hà Nội, Bắc kinh và Moscow khoa!!! Hoa kỳ thua trận Việt Nam từ ngày hôm nay; ông Diệm nhßn án tử hình cũng ngày hôm nay: mừng 4 tháng chßp năm 1960!!!. Tuy nhiên ông còn cßg ngßc mßc thêm ba năm nữa, trong tình trßng càng ngày càng loßn lßc: vß Phßt giáo xußng đßng; vß xô xát gißa đám côn đồ mßo xßng là Phßt tử vßi đám thanh niên Thiên Chúa giáo, vß treo cß Huß, vß hoà thßng tử thißu...Ngày 5 October đßi sß Cabot Lodge (thußc đßng Cßng hoßa, trßng uß nhißm thß ngày 21 tháng 8 năm 1963) báo cáo lên Tổng thống J.F. Kennedy (thußc đßng Dân chß): “The coup against Diem is imminent” . Từ ngày mừng 2 tháng mßt (November) 1963, “Kỳ nhân Á châu” đã bß Nguyßn văn Nhung bßn chßt thßm lßn trong mßt chißc thißt giáp xa, sau khi ông đã tử yß đßu hàng. Than ôi! Nghĩ từ Saddam Hussein nhà đßc tài Iraq ăn gian tßn Liên hißp qußc bản đßu cßu đßi, lßi gißt hßi bißt bao nhiêu công dân cßa ông, nhßng đßc tha mßng khi ông đßu hàng, mà ngßm ngßi thay cho Tổng thống Ngô đßnh Dißm kỳ nhân bßc mßnh.

Tôi mßn phép đßng bút nßi đây.

P.S. (dành riêng cho hai đßa chß sau, không đßc phß bißn):

Bài chép làm hai bßn,

mßt bßn gßi cho báo Văn nghß Tißn phong đß lên báo

mßt bßn gßi cho Linh mßc Trßn Cao Tßng đß lên đßn vßng www.dunglac.net

Tác giß : Trần Văn Kißm, Lm.